

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ thụ lý vụ án dân sự số 682/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà V Sinh năm 1992.

Địa chỉ: 357/5 đường T, Phường M, Quận O, Tp.Hồ Chí Minh

Bị đơn : Ông L Sinh năm 1989.

Địa chỉ: 357/5 đường T, Phường M, Quận O, Tp.Hồ Chí Minh

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Bà V và ông L tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường M, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 04/2016 ngày 22/01/2016.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà V và ông L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ vợ chồng: Bà V và ông L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 người con chung là trẻ H sinh ngày 08/8/2016.

Ông L đồng ý giao trẻ H cho bà V giữ nuôi. Ông L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 7.000.000 đồng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 8/2018 cho đến khi trẻ H thành niên.

Ông L được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục,

nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông L không thực hiện, hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì ông L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng bà V chịu, được trừ vào số tiền bà V đã tạm nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0020764 ngày 01/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Trả lại cho bà V số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng ông L phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q3;
- UBND Phường 1, Quận 3;
- Chi cục THADS Q3;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Phú Oanh